ĐỀ KIỂM TRA TOÁN LỚP 4

Kiểm tra Học kỳ 1 (mức chuẩn – đề 3)

15 câu · Thời gian gợi ý: 30 phút

Họ và tên: .....

Lớp: ..... **Ngày:** ...../...../.....

Điểm

Câu 1. Giải toán

Hình bình hành ABCD có AB = 5 dm, BC = 48 cm. Tính chu vi hình bình hành (cm).

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 2. Giải toán

Lớp 4A có 4 tổ, mỗi tổ 7 bạn. Lớp 4B có 5 tổ, mỗi tổ 7 bạn. Cô chia cả hai lớp thành 3 nhóm đều nhau. Hỏi mỗi nhóm có bao nhiêu bạn?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 3. Điền dấu >, <, =

9 tấn 664 kg ... 9 664 kg

A. > B. < C. =

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 4. Quan sát đồng hồ



Lúc 1 giờ, góc nhỏ tạo bởi kim giờ và kim phút có số đo bao nhiêu độ?

A. 150 B. 60 C. 330 D. 30

Câu 5. Quan sát đồng hồ



Lúc 9 giờ, kim giờ và kim phút tạo thành góc gì? (xét góc nhỏ giữa hai kim)

A. Góc bẹt B. Góc tù C. Góc vuông D. Góc nhọn

Câu 6. Giải toán

Đổi chỗ chữ số hàng chục nghìn và chữ số hàng trăm của số 980 321 thì được số mới. Số mới bé hơn số cũ bao nhiêu đơn vị?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 7. Giá trị của chữ số

Trong số 73 870, giá trị của chữ số 7 ở hàng chục nghìn gấp mấy lần giá trị của chữ số 7 ở hàng chục?

A. 100 B. 1000 C. 10000 D. 21

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

© Mầm Học · mamhoc.com – Tài liệu học tập dành cho gia đình, không sao chép để kinh doanh

Câu 8. Giải toán

Vẽ 6 đường thẳng song song với nhau và 8 đường thẳng khác cũng song song với nhau, mỗi đường của nhóm này vuông góc với các đường của nhóm kia. Có tất cả bao nhiêu giao điểm?

Bài giải:

Đáp số: .....

Câu 9. Giải toán

Hai kho có tất cả 5 984 tấn thóc. Nếu chuyển 230 tấn từ kho A sang kho B thì kho B nhiều hơn kho A 80 tấn. Hỏi lúc đầu kho A có bao nhiêu tấn thóc?

Bài giải:

Đáp số: .....

Câu 10. Giải toán

Một nhà thơ sinh vào năm cuối cùng của thế kỉ XVIII và mất năm 1892. Nhà thơ thọ bao nhiêu tuổi (tính theo năm)?

Bài giải:

Đáp số: .....

Câu 11. Giải toán

Tổng của 6 số lẻ liên tiếp là 612. Tìm số bé nhất.

Bài giải:

Đáp số: .....

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 12. Đếm số

Có bao nhiêu số có năm chữ số mà đọc từ trái sang phải hay từ phải sang trái đều như nhau?

Bài giải:

Đáp số: .....

Câu 13. Tính nhanh

132 − 131 + 130 − 129 + ... + 4 − 3 + 2 − 1 = ?

Bài giải:

Đáp số: .....

Câu 14. Giải toán

Một hình chữ nhật có chiều dài gấp 3 lần chiều rộng và diện tích là 192 dm². Tính chu vi hình chữ nhật đó (dm).

Bài giải:

Đáp số: .....

Câu 15. Đếm số

a là một chữ số (cùng một chữ số ở hai vế). Có bao nhiêu giá trị của a để 40a 817 < 401 8a7?

Bài giải:

Đáp số: .....

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

ĐÁP ÁN

Mã đề T4-HK1-15-C-32911 · Kiểm tra Học kỳ 1 (mức chuẩn – đề 3)

Câu 1: 196 · Hình bình hành, hình thoi

Đổi: 5 dm = 50 cm. Hình bình hành có các cặp cạnh đối diện bằng nhau, nên chu vi là (50 + 48) × 2 = 196 cm.

Câu 2: 21 · Bài toán có ba bước tính

Lớp 4A: 4 × 7 = 28 bạn. Lớp 4B: 5 × 7 = 35 bạn. Cả hai lớp 28 + 35 = 63 bạn. Mỗi nhóm 63 : 3 = 21 bạn.

Câu 3: C. = · Yến, tạ, tấn

Đổi vế trái ra ki-lô-gam: 9 tấn 664 kg = 9 664 kg. So sánh 9 664 kg với 9 664 kg, vậy 9 tấn 664 kg = 9 664 kg.

Câu 4: D. 30 · Đo góc, đơn vị đo góc (độ)

Mặt đồng hồ chia thành 12 khoảng bằng nhau, mỗi khoảng 360° : 12 = 30°. Từ số 12 đến số 1 theo chiều ngắn hơn có 1 khoảng. Góc nhỏ giữa hai kim là 1 × 30 = 30 độ.

Câu 5: C. Góc vuông · Góc nhọn, góc vuông, góc tù, góc bẹt

Mỗi khoảng giữa hai số liền nhau là 30°; hai kim cách nhau 3 khoảng, góc nhỏ là 90°. Góc vuông vì bằng 90°.

Câu 6: 49500 · Hàng và lớp

Đổi chỗ hai chữ số ta được số 930 821. Hiệu là 980 321 − 930 821 = 49 500.

Câu 7: B. 1000 · Các số đến 100 000: cấu tạo, làm tròn, đếm số, dãy số

Chữ số 7 ở hàng chục nghìn có giá trị 70 000, ở hàng chục có giá trị 70. 70 000 : 70 = 1 000.

Câu 8: 48 · Hai đường thẳng song song

Hai đường song song không cắt nhau. Mỗi đường của nhóm 6 đường cắt 8 đường của nhóm kia, được 6 × 8 = 48 giao điểm. Có tất cả 48 giao điểm.

Câu 9: 3182 · Tìm hai số biết tổng và hiệu

Chuyển 230 tấn thì kho A giảm 230, kho B tăng 230, nên lúc đầu kho A hơn kho B: 230 + 230 − 80 = 380 tấn. Kho A: (5 984 + 380) : 2 = 3 182 tấn.

Câu 10: 92 · Ôn tập đo lường

Thế kỉ XVIII gồm các năm từ 1701 đến 1800, nên nhà thơ sinh năm 1800. Số tuổi: 1892 − 1800 = 92 tuổi.

Câu 11: 97 · Số chẵn, số lẻ

Trung bình mỗi số là 612 : 6 = 102, là số chẵn đứng giữa dãy. Hai số lẻ ở giữa là 101 và 103, nên dãy là 97, 99, 101, 103, 105, 107. Số bé nhất là 97.

Câu 12: 900 · Ôn tập các số đến lớp triệu

Số đó do 3 chữ số đầu quyết định (các chữ số sau lặp lại theo chiều ngược). Chữ số đầu có 9 cách (1 đến 9), mỗi chữ số trong 2 chữ số tiếp theo có 10 cách. Có 9 × 10 × 10 = 900 số.

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 13: **66** · Tính chất giao hoán và kết hợp của phép cộng

Ghép từng cặp: (132 − 131) + (130 − 129) + … + (2 − 1), mỗi cặp bằng 1. Có 132 : 2 = 66 cặp. Kết quả là 66.

Câu 14: **64** · Đề-xi-mét vuông, mét vuông, mi-li-mét vuông

Chia hình chữ nhật thành 3 hình vuông bằng nhau, cạnh bằng chiều rộng. Mỗi hình vuông có diện tích 192 : 3 = 64 dm², nên chiều rộng là 8 dm (8 × 8 = 64). Chiều dài: 8 × 3 = 24 dm. Chu vi: (24 + 8) × 2 = 64 dm.

Câu 15: **1** · So sánh các số có nhiều chữ số

Hai số cùng có 6 chữ số; so sánh từng hàng từ trái sang, chú ý cả hai chữ a đều thay bằng cùng một chữ số. Thử a từ 0 đến 9: thỏa mãn khi a là 0. Có 1 giá trị.

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký